

Số: 92/2025/QĐST-DS

Đông Đa, ngày 14 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 147, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017;

Căn cứ Điều 116, 117, 118, 119, 280, 463, 466 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 18, Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 36/2025/TLST-DS ngày 05/02/2025 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Đ** (viết tắt là P); Trụ sở: Số B N, phường T, quận H, Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L - Chủ tịch HĐQT; Người được ủy quyền lại: Ông Trần Văn D; bà Lê Minh Á; Địa chỉ liên hệ: Số B N, phường T, quận H, Hà Nội.

*Bị đơn:* **Bà Hoàng Thị T**, sinh năm 1982; Căn cước công dân 001182054264; Đăng ký thường trú: Xóm A, T, xã H, huyện M, Hà Nội; Địa chỉ nơi làm việc: Trường THCS H - 191 ngõ V, phường V, Đ, Hà Nội.

**2. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự như sau:**

**Các đương sự tự nguyện thống nhất thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận về lộ trình trả nợ như sau:**

Bà Hoàng Thị T và Ngân hàng TMCP Đ ký Giấy đề nghị cấp tín dụng, đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 7605/2022/HĐTD/PVB-TTBHN-HAN ngày 26/5/2022; Theo hợp đồng, P cho bà T vay số tiền 115.000.000 đồng; thời hạn vay: 60 tháng; Mục đích vay: tiêu dùng; lãi suất cho vay: Từ ngày 30/5/2022 đến ngày 29/5/2023, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần, bằng LSCS + 0,99%/năm. Từ 30/05/2023, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần, bằng LSCS + 10%/năm (trong đó: LSCS là: Lãi suất cơ sở do P quy định từng thời kỳ); Lãi suất thời điểm hiện tại: Lãi trong hạn: 21%/năm; Lãi quá hạn: 31,5%/năm; Việc cho vay là tín chấp, không có tài sản bảo đảm. Sau khi hoàn tất thủ tục, ngân hàng đã giải ngân số tiền vay cho bà Hoàng Thị T.

*P do bà Lê Minh Á đại diện theo ủy quyền và bà Hoàng Thị T thống nhất xác nhận:*

1. Tính đến ngày 27/3/2025 bà Hoàng Thị T nợ P tổng số tiền là: 113.741.682 đồng (một trăm mười ba triệu, bảy trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm tám mươi hai đồng), gồm: Nợ gốc là 83.344.413 đồng; Nợ lãi trong hạn là 21.960.698 đồng; Lãi quá hạn là 8.436.571 đồng.

2. Lộ trình bà Hoàng Thị T trả nợ cho P như sau:

Chậm nhất ngày 27/4/2025 trả 1.000.000 đồng, trừ vào nợ gốc.

Chậm nhất ngày 27/5/2025 trả 1.000.000 đồng, trừ vào nợ gốc.

Chậm nhất ngày 27/6/2025 trả 1.000.000 đồng, trừ vào nợ gốc.

Chậm nhất ngày 27/7/2025 trả 1.000.000 đồng, trừ vào nợ gốc.

Chậm nhất ngày 27/8/2025 trả 1.000.000 đồng, trừ vào nợ gốc.

Chậm nhất ngày 27/9/2025 tất toán toàn bộ khoản vay, gồm nợ gốc 78.344.413 đồng; nợ lãi 30.397.269 và toàn bộ số tiền lãi phát sinh từ ngày 28/3/2025 cho đến ngày tất toán theo đúng thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp tín dụng, đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 7605/2022/HĐTD/PVB-TTBHN-HAN ngày 26/5/2022.

3. Trường hợp bà T vi phạm (thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ) bất cứ đợt trả nợ nào nêu trên thì P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành ngay đối với toàn bộ khoản nợ nêu trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

4. Án phí: Các bên thống nhất bà T chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, cụ thể bà T chịu số tiền án phí là 2.843.542 đồng (Hai triệu, tám trăm bốn mươi ba nghìn, năm trăm bốn mươi hai đồng). Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp trực tuyến 2.722.378 đồng (hai triệu, bảy trăm hai mươi hai nghìn, ba trăm bảy mươi tám đồng) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 2738688 ngày 17/01/2025 (Thông báo số 12 ngày 15/01/2025, Mã tham chiếu G22.99.7-250117370830).

Ngoài yêu cầu trên, các đương sự không có bất cứ yêu cầu nào khác.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND TP. Hà Nội;
- VKS nhân dân cùng cấp;
- THA cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thu Hà**

*theo văn bản Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế V kèm hợp đồng áp dụng cho khách hàng cá nhân, kèm yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế là các điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế.*